

UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KL-SYT

Lạng Sơn, ngày tháng 9 năm 2020

KẾT LUẬN THANH TRA

Về trách nhiệm của Thủ trưởng trong công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng; công tác tổ chức cán bộ, công tác tài chính kế toán và việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm và Thực phẩm

Thi hành Quyết định số 1970/QĐ-SYT ngày 24/7/2020 của Giám đốc Sở Y tế về Thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng trong công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng; công tác tổ chức cán bộ, công tác tài chính kế toán và việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm và Thực phẩm.

Thời kỳ từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2019 (một số nội dung thực hiện thanh tra đến thời điểm thanh tra).

Từ ngày 05/8/2020 đến ngày 03/9/2020, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm và Thực phẩm. Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 69/BC-ĐTTr ngày 14/9/2020 của Đoàn thanh tra và ý kiến giải trình của Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm và Thực phẩm, Giám đốc Sở Y tế kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Lạng Sơn (viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế Lạng Sơn, có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Sở Y tế trong việc kiểm tra, giám sát và quản lý chất lượng các loại thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm có ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người được sản xuất, tồn trữ, lưu hành và sử dụng trên địa bàn tỉnh; chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Sở Y tế Lạng Sơn và sự quản lý, chỉ đạo về mặt chuyên môn, nghiệp vụ của Viện kiểm nghiệm thuốc Trung ương, Viện kiểm nghiệm An toàn vệ sinh thực phẩm Quốc gia. Trung tâm là đơn vị có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có trụ sở làm việc riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

Cơ cấu bộ máy tổ chức của Trung tâm tại thời điểm thanh tra gồm: 01 Giám đốc; 0 Phó Giám đốc; 05 phòng chuyên môn nghiệp vụ; tổng số cán bộ, viên chức, hợp đồng lao động là 24 người, trong đó có 21 biên chế và 03 hợp đồng lao động 68.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng (PCTN) tại đơn vị

1.1. Công tác kiểm tra

- Việc xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch tự kiểm tra của đơn vị đối với các phòng, khoa và cán bộ, viên chức

Trung tâm đã xây dựng kế hoạch và thực hiện tự kiểm tra đối với các phòng, khoa, cán bộ, viên chức. Nội dung kiểm tra tập trung vào các lĩnh vực: công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ của đơn vị; ban hành, sửa đổi, bổ sung các nội quy, quy chế: quy chế làm việc, quy tắc ứng xử, quy chế thực hiện dân chủ...; việc chấp hành các nội quy, quy chế, thái độ giao tiếp, ứng xử trong giải quyết công việc...; tình hình tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu...; về các quy định về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, kiến nghị theo yêu cầu. Những nội dung cần khắc phục được chỉ ra qua các cuộc kiểm tra nội bộ của đơn vị và của Sở Y tế đều được đơn vị thực hiện khắc phục nghiêm túc.

- Kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị về công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý nhà nước tại đơn vị.

Trong thời kỳ thanh tra, đơn vị không có đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý nhà nước đến làm việc đối với đơn vị.

1.2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân cơ bản thực hiện theo đúng quy định, như: ban hành kế hoạch tổ chức tiếp công dân, Quyết định phân công cán bộ tiếp công dân thường xuyên, Quyết định ban hành Nội quy tiếp công dân và Quyết định ban hành Quy chế tiếp công dân năm 2019; Phòng tiếp công dân được bố trí tại địa điểm thuận lợi, vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng; thực hiện niêm yết Nội quy tiếp công dân, lịch tiếp công dân, lãnh đạo đơn vị thực hiện ngày tiếp công dân định kỳ đảm bảo theo quy định; thực hiện công khai dân khá đầy đủ nội dung thông tin về việc tiếp công; Lịch tiếp công dân được niêm yết đảm bảo về thời gian quy định (chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày tiếp công dân); đã lập Sổ tiếp công dân, bố trí nhân viên bảo vệ thực hiện công tác bảo đảm an toàn, trật tự cho hoạt động tiếp công dân và an ninh của đơn vị; đơn vị đã thực hiện đầy đủ việc báo cáo kết quả công tác tiếp công dân đối với cơ quan có thẩm quyền. Trong thời kỳ thanh tra không có công dân đến phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

Tuy nhiên, đơn vị còn có những hạn chế thiếu sót cần rút kinh nghiệm: năm 2018, chưa xây dựng và ban hành Nội quy tiếp công dân và Quyết định Quy chế tiếp công dân; chưa có hướng dẫn về quy trình tiếp công dân, quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật; về thời gian tiếp công dân chưa đảm bảo (từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30) và lịch tiếp công dân thường xuyên chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 18, Luật Tiếp công dân. Đến năm nội dung này đã được khắc phục, sửa đổi.

1.3. Công tác tiếp nhận đơn, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị

Trung tâm đã lập Sổ tiếp nhận và xử lý đơn thư và đã thực hiện đầy đủ báo cáo về công tác tiếp nhận, giải quyết đơn thư theo quy định. Trong kỳ thanh tra, đơn vị không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

1.4. Thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN

- Việc xây dựng Kế hoạch công tác PCTN

Trung tâm đã xây dựng kế hoạch PCTN năm 2018, 2019 và 2020¹ trên cơ sở kế hoạch và hướng dẫn của Sở Y tế, kế hoạch đạt yêu cầu về nội dung, thời gian theo quy định, trong đó có xây dựng các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phòng chống tham nhũng theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị. *Tuy nhiên, kế hoạch năm 2018, 2019 còn chèn số thứ tự văn bản.*

- Việc tổ chức thực hiện kế hoạch PCTN và các nhiệm vụ giải pháp, kết quả thực hiện

Cấp ủy và Thủ trưởng đơn vị đã chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để phòng ngừa tham nhũng như:

+ Đẩy mạnh cải cách hành chính, áp dụng khoa học công nghệ, trong quản lý điều hành; triển khai sử dụng phần mềm của hệ thống kiểm nghiệm toàn quốc; lắp đặt camera giám sát. Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ; công khai minh bạch các hoạt động.

+ Việc xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức tiêu chuẩn: Đơn vị đã xây dựng, ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và công khai tại Hội nghị cán bộ, viên chức hằng năm có sửa đổi, bổ sung theo quy định. Thực hiện đầy đủ các chế độ thanh toán công khai, minh bạch đảm bảo quyền lợi và chi trả các khoản thanh toán cá nhân cho cán bộ, viên chức và người lao động qua tài khoản.

+ Thực hiện tự kiểm tra, giám sát và giao cho Công đoàn, Ban thanh tra nhân dân giám sát việc thực hiện quy chế của đơn vị những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng như: mua sắm, sửa chữa, sử dụng và quản lý tài sản công nhằm ngăn ngừa và phát hiện tham nhũng.

+ Triển khai việc thực hiện Quy tắc ứng xử theo Thông tư 07/TT-BYT ngày 25/2/2014 của Bộ Y tế về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động tại các cơ sở y tế,

+ Tổ chức thực hiện đúng quy định về kê khai tài sản, 100% đối tượng thuộc diện kê khai đều thực hiện kê khai và minh bạch tài sản thu nhập.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN

Đơn vị xây dựng kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật hằng năm², trong đó có nội dung tuyên truyền về phòng chống tham nhũng và Báo cáo kết quả thực

¹Kế hoạch số 05a/KH-KN ngày 29/01/2018; Kế hoạch số 03/KH-KN ngày 26/01/2019 và Kế hoạch số 07/KH-KN ngày 10/02/2020.

² Kế hoạch số 4a/KH-KN ngày 26/01/2018 về kế hoạch PBGDPL năm 2018; Kế hoạch số 9a/KH-KN ngày 20/3/2019 về kế hoạch PBGDPL năm 2019

hiện công tác PBGDPL³. Xây dựng kế hoạch số 17/KH-KN ngày 30/9/2019 về việc triển khai “Đề án tuyên truyền PBGDPL về PCTN giai đoạn 2019- 2021”, báo cáo kết quả thực hiện Đề án (Bc số 92a/BC-KN ngày 08/11/2019).

Thường xuyên tổ chức tuyên truyền PBGDPL về PCTN cho cán bộ, viên chức và người lao động thông qua các hình thức lồng ghép trong các cuộc họp, giao ban hàng tháng, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt công đoàn và đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật trên hệ thống Email chung của đơn vị; trong đó tập trung vào Luật PCTN và các văn bản liên quan, kết hợp với việc tuyên truyền giáo dục chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và thực hiện cuộc vận động Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ chí Minh; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Ngoài ra, đơn vị cũng duy trì hoạt động Tủ sách pháp luật, trang bị đủ máy tính kết nối mạng, tạo điều kiện cho cán bộ, viên chức tự tìm hiểu nghiên cứu pháp luật, qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về công tác PCTN. *Tuy nhiên không có tài liệu thể hiện về kết quả thực hiện, không tổng hợp báo cáo về số cuộc tuyên truyền, số người tham gia...*

- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định

Trung tâm đã thực hiện công tác tổng hợp, báo cáo phòng chống tham nhũng hàng tháng và báo cáo năm tương đối đầy đủ, đảm bảo về nội dung, thời gian theo quy định tại Văn bản số 774/SYT-TT ngày 04/10/2013, văn bản số 07/SYT-TT ngày 05/01/2017 của Sở Y tế về việc thực hiện chế độ báo cáo PCTN và giải quyết khiếu nại tố cáo; Văn bản số 1373/SYT-TT ngày 06/9/2019 của Sở Y tế về việc thực hiện chế độ báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng.

Qua thanh tra cho thấy, việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN còn có một số hạn chế sau: *Việc xây dựng kế hoạch PCTN chưa được kịp thời, còn văn bản có chèn số thứ tự. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về PCTN chưa được thường xuyên, các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật nói chung và về PCTN không có hồ sơ minh chứng về kết quả thực hiện, không tổng hợp về số cuộc tuyên truyền, số người tham gia. Đơn vị cần chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng kế hoạch, báo cáo đảm bảo đầy đủ, kịp thời.*

2. Trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong công tác Tổ chức cán bộ

2.1. Việc thực hiện công khai, minh bạch trong công tác tổ chức cán bộ

a) Việc thực hiện các quy định về quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý

Trung tâm đã quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy và Sở Y tế về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý như: Hướng dẫn số 07-HD/BTCTU ngày 15/3/2017 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cấp ủy; cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp tỉnh Lạng Sơn; Hướng dẫn số 25/HĐ-SYT ngày 12/4/2017 của Sở Y tế Hướng dẫn công tác quy hoạch cán

³ Báo cáo số 73a/BC-KN ngày 15/11/2018 về Bc kết quả công tác giáo dục pháp luật năm 2018; Bc số 97/Bc-KN ngày 15/11/2019 về BC công tác PBGDPL năm 2019.

bộ, lãnh đạo quản lý theo Hướng dẫn số 07-HD/BTCTU ngày 15/3/2017 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Lạng Sơn cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế Lạng Sơn và các văn bản về việc thực hiện rà soát quy hoạch hàng năm của Sở Y tế; đã thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo giai đoạn 2015-2020 và giai đoạn 2020-2025 gửi phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế thẩm định, trình Giám đốc Sở Y tế phê duyệt. Việc thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cơ bản đúng theo quy định. *Tuy nhiên, năm 2018 Trung tâm chưa thực hiện việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo các phòng. Đơn vị cần nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm.*

b) Việc thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại

Hiện nay, tại đơn vị có 01 lãnh đạo đơn vị, 02 phó trưởng phòng đều đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn lãnh đạo theo quy định. Trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm không thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo nào theo phân cấp quản lý. *Tuy nhiên, đơn vị cần quan tâm và sớm kiện toàn các chức danh lãnh đạo phòng theo quy định (không có phòng nào có trưởng phòng; còn 03 phòng chưa có lãnh đạo phòng, chỉ có viên chức phụ trách phòng).*

c) Việc thực hiện các quy định trong công tác tuyển dụng viên chức

Hiện nay, Sở Y tế tổ chức tuyển dụng viên chức theo quy định; đơn vị thực hiện việc rà soát, sắp xếp, bố trí lại đội ngũ viên chức và căn cứ vào kết quả rà soát, sắp xếp đăng ký nhu cầu tuyển dụng trên cơ sở số lượng người làm việc được giao hàng năm (*quy định tại Văn bản số 329/SYT-TCCB ngày 15/3/2018, Văn bản số 537/SYT-TCCB ngày 09/4/2019 của Sở Y tế*). Việc rà soát và đăng ký nhu cầu tuyển dụng của đơn vị thực hiện theo hướng dẫn của Sở Y tế.

d) Việc thực hiện các quy định trong công tác đào tạo

Đơn vị thực hiện đúng quy định về công tác đào tạo, năm 2018 cử viên chức đi đào tạo 03 chuyên khoa cấp I, 01 đại học, 02 trung cấp lý luận chính trị, các viên chức cử đi đào tạo có trong kế hoạch đào tạo, có quyết định cử đi học của cơ quan có thẩm quyền, phù hợp với nhu cầu phát triển của đơn vị và yêu cầu của vị trí công tác.

e) Việc thực hiện các quy định trong công tác ký kết hợp đồng lao động

Tại thời kỳ thanh tra, đơn vị không thực hiện hợp đồng lao động chuyên môn nghiệp vụ. Về hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/NĐ-CP và Nghị định 161/NĐ-CP, đơn vị cơ bản thực hiện đúng theo quy định. Năm 2018, ngoài 03 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/NĐ-CP, đơn vị còn thực hiện ký hợp đồng lao động tạm thời đối với 01 trường hợp làm công việc bảo vệ (*ký hợp đồng 01 tháng/lần trong 6 tháng, từ tháng 5 đến hết tháng 10/2018*) là không đúng quy định, vượt quá số chỉ tiêu hợp đồng lao động thừa hành, phục vụ được Sở Y tế giao. Trước tình trạng thiếu nhân lực do chỉ tiêu giao 01 bảo vệ nên việc đơn vị thực hiện ký thêm 01 hợp đồng lao động như trên là phù hợp để đảm bảo công tác bảo vệ của cơ quan (Hiện nay đã chấm dứt việc ký hợp đồng lao động). *Tuy nhiên, đơn vị cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.*

2.2. Việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Mục 3, Chương II, Luật phòng, chống tham nhũng

Đơn vị đã triển khai việc thực hiện Quy tắc ứng xử theo Thông tư 07/TT-BYT ngày 25/2/2014 của Bộ Y tế về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động tại các cơ sở y tế và Quyết định 2151/QĐ-BYT ngày 04/6/2015 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện "Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh"; đã tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ Quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức, Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP và Quyết định số 3632/QĐ-BYT ngày 30/9/2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành danh mục các vị trí công tác trong ngành y tế phải thực hiện định kỳ chuyển đổi, Luật Phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14. *Tuy nhiên từ năm 2018 đến nay đơn vị không xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại Khoản 2, Điều 12 Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007, đề nghị đơn vị rút kinh nghiệm.*

3. Trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong công tác Tài chính kế toán trong thời kỳ thanh tra (năm 2018, 2019).

3.1. Việc mở sổ sách kế toán, chứng từ kế toán, lập báo cáo tài chính và xây dựng dự toán, quyết toán các nguồn kinh phí

Trung tâm đã mở đầy đủ các loại sổ theo chế độ kế toán, cuối năm đều thực hiện khóa sổ theo quy định. Việc quản lý, bảo quản, lưu trữ chứng từ, sổ sách kế toán, lập báo cáo tài chính và quyết toán các nguồn kinh phí được thực hiện theo quy định của Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015; Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán; Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp và các quy định khác của pháp luật. Việc xây dựng dự toán thu, chi được thực hiện theo quy định tại Luật Ngân sách, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước; Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Tuy nhiên, Đơn vị cần chấn chỉnh, rút kinh nghiệm về nội dung sau: Chưa thực hiện công khai dự toán hàng năm theo hướng dẫn tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; và các quy định khác của pháp luật.

3.2. Việc xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ

Trung tâm đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ Quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ Quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 113/2007/TT-BTC ngày 24/9/2007 của Bộ Tài chính Sửa đổi bổ sung Thông tư số 71/2006/TT-BTC và các quy định khác của pháp luật; và đã được công khai dân chủ tại đại hội cán bộ CNVC đơn vị.

3.3. Việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Kinh phí chi thường xuyên và kinh phí chi không thường xuyên: Đơn vị đã thực hiện theo đúng tiêu chuẩn định mức quy định.

Tuy nhiên, đơn vị cần chấn chỉnh, rút kinh nghiệm một số nội dung sau:

- *Bảng thanh toán tiền lương hàng tháng từ năm 2018 đến hết năm 2019 chỉ thực hiện chuyển tiền về tài khoản theo dõi Trung gian của đơn vị, chưa có bảng tổng hợp chuyển lương vào các tài khoản cá nhân và có xác nhận của ngân hàng.*

- *Đối với các khoản thanh toán công tác phí, làm thêm giờ, thanh toán cho cá nhân khác từ năm 2018 đến hết năm 2019 chỉ thực hiện chuyển tiền về tài khoản theo dõi Trung gian của đơn vị, chưa có bảng tổng hợp chuyển vào các tài khoản cá nhân và có xác nhận của ngân hàng.*

- *Tại Giấy rút dự toán số 35/KTC ngày 26/8/2019, thanh toán tiền hóa chất, dụng cụ thí nghiệm 58,308 triệu đồng; đơn vị thực hiện mua sắm bằng 03 báo giá. Tuy nhiên 01 báo giá không có ngày, tháng; 02 báo giá còn lại ngày 15/7/2019 Quyết định số 33/QĐ-KN về việc phê duyệt lựa chọn đơn vị cung cấp hóa chất và dụng cụ thí nghiệm cho TTKNDP,MP ngày 10/7/2019).*

- *Ngoài ra còn một số biên bản nghiệm thu, hợp đồng, giấy đề nghị thanh toán sót chữ ký.*

3.4. Việc trích lập các quỹ

Kết thúc năm tài chính đơn vị xác định được chênh lệch thu chi và đã thực hiện trích lập các loại quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, quỹ bổ sung thu nhập, quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, cải cách tiền lương theo quy định.

3.5. Việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước

Trung tâm đã thực hiện thu dịch vụ kiểm nghiệm theo Thông tư số 35/2017/TT-BYT ngày 18/8/2017 Quy định giá cụ thể đối với dịch vụ kiểm nghiệm mẫu thuốc, nguyên liệu làm thuốc, thuốc dùng cho người tại cơ sở y tế công lập sử dụng ngân sách nhà nước.

Năm 2018 đơn vị thực hiện nộp các loại thuế sau:

Thuế thu nhập doanh nghiệp: 2.570.060 đồng.

- Năm 2019 đơn vị đã thực hiện nộp các loại thuế:

Thuế thu nhập doanh nghiệp: 18.925.400 đồng.

Đơn vị đã thực hiện nghĩa vụ thuế đúng các quy định.

4. Trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong việc triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc

4.1. Việc ban hành các văn bản để triển khai thực hiện Chỉ thị; công tác phổ biến, tuyên truyền, quán triệt

Đơn vị đã tổ chức quán triệt Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, tham nhũng, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc đến toàn thể cán bộ, viên chức, trong triển khai đã tuyên truyền và chấn chỉnh cán bộ, viên chức thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, yêu cầu giải quyết nhiệm vụ đúng tiến độ, thời gian, không được gây phiền hà, nhũng nhiễu cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, lãnh đạo đơn vị đã tăng cường kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, viên chức.

4.2. Trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo PCTN

Thủ trưởng đơn vị đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác PCTN, không có vụ việc, hành vi tham nhũng xảy ra. *Tuy nhiên công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra việc xây dựng kế hoạch PCTN chưa được kịp thời, còn có văn bản chèn số thứ tự. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về PCTN chưa được thường xuyên.*

4.3. Thực hiện cải cách hành chính, tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị, đổi mới công nghệ quản lý

Trung tâm không có thủ tục hành chính. Tuy nhiên đã rà soát và ban hành quy chế, sửa đổi, bổ sung quy chế và công khai gồm: Quy chế làm việc; quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan; quy chế thi đua khen thưởng, nội quy cơ quan...

Thực hiện phân công nhiệm vụ trong lãnh đạo, 100% các phòng chuyên môn đã thực hiện phân công nhiệm vụ đối với cán bộ, viên chức và người lao động do phòng quản lý.

Đã áp dụng quy trình thao tác chuẩn trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025: 2017. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008 trong giải quyết công việc của đơn vị (năm 2020 đơn vị đang thực hiện chuyển đổi sang phiên bản ISO 9001: 2015); Ứng dụng phần mềm kế toán MISA trong công tác quản lý tài chính; triển khai ứng dụng phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT Ioffice.

Công tác cải cách hành chính, rà soát, đơn giản hóa và thực hiện công khai, minh bạch các quy định hành chính ở tất cả các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết nhằm tạo điều kiện tối đa cho người dân, doanh nghiệp.

Thực hiện nghiêm túc việc công khai minh bạch trong các hoạt động của đơn vị, nhất là về công tác tổ chức cán bộ, mua sắm, sửa chữa, sử dụng tài chính ngân sách Nhà nước... thông qua nhiều hình thức.

4.4. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN.

Trung tâm có xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và các chủ trương, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng về PCTN cho cán bộ, viên chức và người lao động. Qua đó đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của tổ chức công đoàn, của cán bộ, đảng viên và quần chúng trong công tác đấu tranh, phòng ngừa không để tham nhũng xảy ra.

4.5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, xây dựng cơ chế giám sát, phát hiện vi phạm

Trong thực hiện nhiệm vụ, lãnh đạo đã thường xuyên đôn đốc, giám sát và kiểm tra cán bộ, viên chức, qua kiểm tra đã thực hiện chấn chỉnh kịp thời trách nhiệm của cán bộ, viên chức trong giải quyết các nhiệm vụ, trong đó yêu cầu các nhiệm vụ phải hoàn thành đúng tiến độ thời gian và chất lượng.

Trong thời kỳ thanh tra, không phát hiện có tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

5. Trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong việc triển khai việc thực hiện Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp

5.1. Việc ban hành các văn bản để triển khai thực hiện Chỉ thị; công tác phổ biến, tuyên truyền, quán triệt

Thực hiện đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Sở Y tế, Trung tâm đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền đến CBCCVN thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, tập trung tuyên truyền thực hiện quy định tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp; Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế theo Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế.

5.2. Công tác phổ biến, quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước...

Đơn vị đã xây dựng kế hoạch PBGDPL và tổ chức tuyên truyền quán triệt đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước lồng ghép trong các buổi họp, giao ban, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt công đoàn và đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật trên hệ thống Email chung của đơn vị để cán bộ, viên chức nắm bắt, tìm hiểu.

5.3. Việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính tại đơn vị.

Hàng năm, Trung tâm đã triển khai thực hiện và tiến hành kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính tại 100% các phòng, khoa; qua kiểm tra không có cán bộ, viên chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính. *Tuy nhiên, nội dung tự kiểm tra chưa thể hiện việc kiểm tra cán bộ, viên chức và người lao động thực hiện nhiệm vụ được giao (kiểm tra, kiểm soát công việc được giao).*

5.4. Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp; Việc tiếp nhận, xử lý tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp

Đơn vị không có thủ tục hành chính. Trong triển khai, lãnh đạo đơn vị đề cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ; quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chức trách nhiệm vụ, nhất là trong tiếp nhận và giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp. Trong thời kỳ thanh tra, không có CBCCVN gây nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp.

5.5. Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp; Việc thực hiện các quy định về tiếp công dân (bố trí nơi tiếp công dân; niêm yết nội quy, quy chế, lịch tiếp công dân; ghi sổ sách; kết quả tiếp công dân...). Việc tiếp nhận, xử lý tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp

Về công tác tiếp công dân, đơn vị đã thực hiện và đảm bảo theo quy định. Trong đó Giám đốc trực tiếp tiếp công dân vào 02 ngày trong tháng. Bố trí Phòng tiếp công dân ở vị trí thuận tiện tại tầng 1; có lập sổ Tiếp công dân, niêm yết bảng nội quy tiếp công dân, lịch tiếp công dân.

Hàng năm đơn vị đã thực hiện rà soát và ban hành quy chế: Quy chế làm việc năm 2020, Quy chế thi đua khen thưởng, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị. Thực hiện phân công nhiệm vụ trong lãnh đạo, chỉ đạo các phòng chuyên môn thực hiện phân công nhiệm vụ đối với cán bộ, viên chức và người lao động do phòng quản lý.

Tuy nhiên, Lịch tiếp công dân ghi thực hiện “trong giờ hành chính vào các ngày thứ 2,4,6 hằng tuần” là không đúng quy định (Điều 18, Luật Tiếp công dân). Đến thời điểm kiểm tra đơn vị đã khắc phục.

5.6. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, sắp xếp lại tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế

- Tổ chức bộ máy, biên chế: Đơn vị có 5 phòng chuyên môn, chức năng, nhiệm vụ phù hợp với đúng quy định; biên chế hiện có 21/23, biên chế được bố trí tại phòng phù hợp quy định.

- Sở Y tế giao chỉ tiêu tinh giản biên chế giai đoạn 2019 -2021: 03 chỉ tiêu, trong đó 01 năm 2019 và 01 chỉ tiêu năm 2021, *tuy nhiên đến nay đơn vị chưa tinh giản được chỉ tiêu nào; chưa thực hiện tinh giản biên chế giai đoạn 2019 - 2021 đã được Sở Y tế giao tại quyết định số 02/QĐ-SYT ngày 02/01/2019.*

5.7. Việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, viên chức. Việc chấp hành nội quy, quy chế; thái độ giao tiếp, ứng xử trong giải quyết công việc; việc chấp

hành quy định về đeo thẻ công chức, giờ giấc làm việc, chấp hành quy định về không hút thuốc, không sử dụng rượu, bia trong giờ làm việc.

- Trong thực hiện nhiệm vụ, CBCCV có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt và chấp hành sự phân công của tổ chức, không vi phạm kỷ luật, tuân thủ những quy định phải làm và không được làm đối với CCVC.

- Qua kiểm tra thực tế, trong thời gian làm việc, không có cán bộ, viên chức và người lao động vắng mặt không có lý do; không có trường hợp nào sử dụng rượu, bia, đồ uống có cồn, hút thuốc lá trong giờ hành chính và trong phòng làm việc; cán bộ, viên chức có thái độ giao tiếp đúng mực, hoà nhã; đeo thẻ công chức và trang phục cán bộ y tế thực hiện nghiêm túc và theo đúng quy định.

III. KẾT LUẬN

Giám đốc Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm và Thực phẩm đã có nhiều cố gắng trong công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng; công tác tổ chức cán bộ, công tác tài chính kế toán và việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Tuy nhiên, việc xây dựng kế hoạch PCTN chưa đầy đủ, kịp thời; công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến luật PCTN chưa thường xuyên, chưa có tổng hợp báo cáo kết quả đầy đủ; thực hiện công khai, minh bạch, chuyển đổi vị trí công tác; việc thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, chế độ tài chính...còn có một số hạn chế, thiếu sót.

Nguyên nhân của những hạn chế, thiếu sót:

Công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc của Giám đốc Trung tâm đôi khi chưa được thực hiện thường xuyên, thiếu sâu sát.

Công tác tham mưu của một số bộ phận, cá nhân trong tổ chức triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng còn hạn chế, nhất là trong việc xây dựng kế hoạch, công tác cán bộ, công tác tài chính.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ kết quả thanh tra nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Giám đốc Sở Y tế xử lý như sau:

1. Yêu cầu Giám đốc Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm và thực phẩm

1.1. Tăng cường quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng kế hoạch, báo cáo đầy đủ, kịp thời; triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp để PCTN; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN (trong đó lưu ý việc theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện).

1.2. Thực hiện nghiêm túc các quy định về trách nhiệm của người đứng đầu theo quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật PCTN và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương và của tỉnh.

1.3. Chấn chỉnh, chỉ đạo khắc phục ngay những hạn chế, thiếu sót đã được

chỉ ra qua thanh tra. Tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của các bộ phận, cá nhân có liên quan trong việc để xảy ra các hạn chế, thiếu sót được phát hiện qua thanh tra, tùy theo tính chất mức độ xử lý theo quy định.

1.4. Chỉ đạo bộ phận Tài chính kế toán khắc phục những hạn chế, thiếu sót tại kết luận của các đoàn Thanh tra, kiểm toán, nghiêm túc rút kinh nghiệm tránh để sai sót xảy ra.

1.5. Nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Sở Y tế trong triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

1.6. Tiếp tục tăng cường chỉ đạo, tuyên truyền và triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

1.7. Việc tổ chức kiểm tra kiểm tra thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các khoa, phòng, đơn vị trực thuộc do đơn vị quản lý phải được tổ chức sớm hơn (trong quý II hàng năm), trong nội dung kiểm tra cần bổ sung nội dung kiểm tra các nhiệm vụ đã giao cho phòng và cán bộ, viên chức.

1.8. Thực hiện nghiêm túc tinh giản biên chế giai đoạn 2019 - 2021 đã được Sở Y tế giao chỉ tiêu.

1.9. Yêu cầu Giám đốc Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm tinh thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra này và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế *trước ngày 10/10/2020*.

2. Các phòng chức năng của Sở Y tế

Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư và công tác PCTN; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 của Chủ tịch UBND.

V. THỰC HIỆN CÔNG KHAI KẾT LUẬN THANH TRA

Trong thời gian 05 ngày, kể từ ngày ký kết luận thanh tra, giao cho Thanh tra Sở Y tế thực hiện công khai kết luận thanh tra bằng hình thức: Đăng trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế Lạng Sơn trong 05 ngày liên tục./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (B/c);
- TT Kiểm nghiệm thuốc, MP và TP (T/h);
- Các PGĐ SYT;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VT, Hồ sơ ĐTT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thế Toàn